TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 155/2020/QĐST – HNGĐ	*Đại từ, ngày 23 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 175/2020/TLST – HNGĐ, ngày 29 tháng 5 năm 2020 về việc Ly hôn giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị Dn, sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT: Xóm , xã V, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ: Xóm C, xã K, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT: Xóm6, xã V, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị D và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị D và anh Trần Văn H nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất giao con chung Trần Quốc K, sinh ngày 15/10/2017 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18

tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh H được quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí LHST sung công quỹ Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lại số 0013339, ngày 29/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ. Số tiền 150.000đ còn lại theo biên lai hoàn trả chị D.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- UBND cấp xã;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

ĐÀO NGỌC HÀI